

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc.

Bản án số: 304/2020/HSST

Ngày 23/9/2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- *Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Văn Tú

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Lập Tiến, ông Hồ Xuân Giao

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Văn Hải; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 285/2020/HSST ngày 27/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 307/2020/QĐXXST-HS ngày 07/9/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Hùng; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1966; Tại: Đăk Lăk; Nơi cư trú: Thôn 11, xã H, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Nguyễn Hóa, sinh năm: 1928; Con bà: Phạm Thị H (Đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ sáu; Bị cáo có vợ là Đặng Thị H sinh năm: 1970; (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 1991, con nhỏ sinh năm: 1996. Hiện đều trú tại xã H, thành phố B. Tiền án: Không; Tiền sự: 01;

**Nhân thân:** Ngày 03/3/2020, bị Công an xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt hành chính 1.200.000 đồng, về hành vi đánh bạc.

Ngày 11/4/2020 có hành vi Đánh bạc. Ngày 05/7/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn T; Sinh năm: 1973. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 9, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- Ông Nguyễn Phi H; Sinh năm: 1966. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- Ông Trương Quang C; Sinh năm 1978. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- Ông Nguyễn Danh T; Sinh năm 1965. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 10, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn D đã bị Công an xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền, về hành vi đánh bạc vào ngày 03/3/2020. Khoảng 17 giờ ngày 11/4/2020, D đi mua đồ ăn tối ngang qua nhà anh Nguyễn Danh T, sinh năm 1965, trú tại thôn 10, xã H, thành phố B, thì gặp Nguyễn Phi H, sinh năm 1968, trú tại thôn 10, xã H, thành phố B, Nguyễn Văn T (T1), sinh năm 1973, trú tại thôn 9, xã H, thành phố B và Huỳnh Văn H (H1), sinh năm 1960, trú tại thôn 10, xã H, thành phố B. Lúc này, bốn người đứng lại nói chuyện với nhau, rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền, thì tất cả đồng ý. H1 có nhờ một cháu bé (Chưa xác định lai lịch) đi mua giúp 02 bộ bài Tú Lơ Khơ (bài Tây, loại 52 lá). Thấy nhà anh Nguyễn Danh T (Là hàng xóm quen biết và đùa chơi với cả 04 người), không khoá cổng và cửa, nên D, T1, H1 và H vào nhà anh T, lúc này vợ chồng anh T đang làm việc phía sau nhà không biết D, T1, H1 và H vào phòng gần bếp lấy 01 cái chiếu nhựa, màu xanh, kích thước (1,6x1,8m), trải dưới nền nhà đánh bạc cách thức như sau:

Khi vào đánh bạc, một người ngẫu nhiên chia bài, sau đó ai về nhất sẽ được chia bài ván tiếp theo, lấy bộ bài Tú lơ khơ (loại 52 lá) chia lần lượt thành 04 phần cho 04 người, trong đó tụ của người chia bài có 10 lá bài, 03 tụ còn lại mỗi tụ được chia 09 lá bài, 15 lá bài còn lại được úp chung thành một tụ đặt giữa sòng bài để cho các con bạc bốc bài trong quá trình đánh bạc. Chia bài xong, người thắng nhất sẽ đánh trước tiên, mỗi lần chỉ đánh 01 lá bài, nếu người ngồi liền kề bên theo

chiều đánh lấy (ăn) được lá bài này để cùng các lá bài trên tay mình tạo thành phỏm thì người này không được bốc bài trên sòng mà phải đánh đi một lá bài khác đang cầm trên tay. Lá bài bị lấy (ăn) thì người đánh phải chung tiền cho người ăn. Nếu không lấy được lá bài của người ngồi trước đã đánh thì người ngồi kề bên phải bốc một lá bài trên cùng trong tụ bài chung đặt ở giữa sòng và đánh một lá bài đi, làm sao trên tay của mỗi người chơi luôn có 09 lá bài. Cứ tiếp tục đánh bài như vậy cho đến khi ván bài kết thúc, tức là khi có bài ù hoặc khi mỗi người đánh đến lá bài thứ tư thì hạ phỏm, tính điểm và tính tiền thắng, thua để chung cho nhau. Quy ước: Một phỏm gồm từ 03 đến 04 lá bài cùng loại như: 03 lá 9, 04 lá 9 hoặc 03 lá bài trở lên theo thứ tự tăng dần cùng một chất Rô, Cơ, Chuồn, Bích. Ví dụ: Sảnh Cơ 3, 4, 5; sảnh chuồn 10, J, Q, K;...Bài ù là bài có 9 lá trở lên tạo thành phỏm. Ai đánh bài mà bị người ngồi kề bên lấy 03 lá bài liên tiếp để tạo thành bài ù thì phải đền bài, nghĩa là phải chung tiền cho 02 người còn lại. Cách tính điểm bài như sau: Từ quân 2 đến 10 được gọi và tính điểm theo số hiển thị trên quân bài, các quân J (gọi là Bồi), Q (gọi là Đâm), K (gọi là Già), A (gọi là Xì). Các quân bài từ J, Q, K được tính 10 điểm, quân A được tính 1. Có 04 chất gồm: Bích (ký hiệu là ♠), Chuồn (ký hiệu là ♣), Rô (ký hiệu là ♦), Cơ (ký hiệu là ♥); Bài nào có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp nhất thì về nhất và thắng hết 03 người còn lại. Thua nhì tức là có tổng số điểm của những lá bài không tạo thành phỏm thấp thứ hai. Thua ba tức là có tổng điểm của những lá bài nêu trên thấp thứ 3 và thua chót (thua bét) nghĩa là bài có tổng điểm của những lá bài không tạo thành phỏm cao nhất. Bài không có phỏm gọi là bài "Cháy". Ai có bài ù thì thắng 03 người còn lại. Quá trình bị can đánh bạc thì không có ai thu tiền xâu, làm cảnh giới. Mỗi người đấu chón số tiền 500.000 đồng/01 vòng, sau khi có người thua hết chón thì đấu chón khác tiếp tục đánh bạc, mức cược mỗi ván như sau: Người về nhất ăn hết, người về nhì thua 10.000 đồng, người về ba thua 20.000 đồng, người về chót thua 30.000 đồng. Ban đầu, Nguyễn D đem theo số tiền 1.000.000 đồng, T1 đem theo số tiền 500.000 đồng, H đem theo số tiền 500.000 đồng, H1 đem theo số tiền 500.000 đồng đều dùng hết để đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trương Quang C, sinh năm 1978, trú tại thôn 10, xã H, thành phố B, đến ngồi xem D, T1, H1 và H đánh bạc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn D thua hết số tiền 500.000 đồng đã đấu chón, T1 thắng bạc được 230.000 đồng, H thắng được số tiền 420.000 đồng, H1 thua số tiền 150.000 đồng. Lúc này, T1 có việc đi về trước nên C ngồi vào thế chỗ T1 tiếp tục đánh bạc với Nguyễn D, H1 và H. Vòng thứ hai, Nguyễn D và H đấu chón đủ số tiền 500.000 đồng, H1 hết tiền nên đấu chón số tiền 350.000 đồng, còn C đem theo số tiền 1.220.000 đồng để đánh bạc nhưng chỉ bỏ ra trước số tiền 150.000 đồng đấu chón để lấy tiền lẻ trả tiền thắng, thua trong quá trình đánh bạc, nếu thua hết C sẽ bỏ thêm số tiền 350.000 đồng cho đủ chón. Một lúc sau, T1 quay lại nhà anh T xem đánh bạc, do H1 bị khó thở nên có để lại số tiền tại tụ

còn trên chiếu bạc nhờ T1 đánh thay, thì T1 đồng ý rồi H1 đi về nhà. Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, anh T đi làm về thấy mọi người đang đánh bạc, nên không cho mọi người đánh bạc nữa và đi tắm, cùng lúc này lực lượng Công an xã Hoà Khánh vào kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ trên chiếu bạc tổng số tiền 1.500.000 đồng, thu giữ trên người H số tiền 420.000 đồng và trên người C số tiền 1.070.000 đồng; 01 chiếc chiếu màu xanh, kích thước (1,6x1,8)m; 02 (Hai) bộ bài Tây, loại 52 quân bài/01 bộ, đã qua sử dụng.

Với các nội dung trên, tại bản cáo trạng số 287/CT-VKS ngày 24/08/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn D về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và thừa nhận vào khoảng 17 giờ ngày 11/4/2020, bị cáo đi ngang qua nhà anh Nguyễn Danh T tại thôn 10, xã H, thành phố B thì gặp Nguyễn Phi H, Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Văn H1. Bị cáo cùng T1, H và H1 đứng nói chuyện với nhau, rồi rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền, thì tất cả đồng ý. Đến khoảng 18h30 T1 có việc về trước thì Trương Quang C vào chơi thay cho T1. Bị cáo đem theo số tiền 1.000.000đ và đã dùng vào việc đánh bạc. Đến 19h cùng ngày thì bị bắt quả tang về hành vi đánh bạc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên Bản cáo trạng số 287CT-VKS ngày 24/08/2020, đồng thời phát biểu quan điểm phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn D từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 3.720.000 đồng, trong đó: 1.500.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc; 1.070.000 đồng thu giữ của Trương Quang C; 420.000 đồng thu giữ của Nguyễn Phi H; 730.000 đồng do Nguyễn Văn T1 tự nguyện giao nộp, tất cả là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc chiếu màu xanh, kích thước (1,6x1,8)m, là tài sản của anh T không có giá trị sử dụng, anh T không có yêu cầu nhận lại và 02 bộ bài Tây, loại 52 quân bài/01 bộ, đã qua sử dụng là công cụ mà D đã cùng một số đối tượng sử dụng để đánh bạc, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an Tp. Buôn Ma Thuột. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có lưu trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận vào khoảng 17 giờ ngày 11/04/2020, bị cáo đã sử dụng số tiền 1.000.000đ để đánh bạc với các con bạc khác tại nhà anh T. Đến khoảng 19h thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt giữ thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.720.000đ. Mặc dù số tiền trên chiếu bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 03/3/2020, ngày 11/4/2020 lại có hành vi đánh bạc. Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

#### ***Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:***

*"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo ngoài việc xâm phạm đến trật tự công cộng còn gây ảnh hưởng xấu đến sinh hoạt của nhân dân địa phương. Đây cũng là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm

khác như Trộm cắp, Cướp giật, Cho vay nặng lãi, tệ nạn cờ bạc cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều gia đình đổ vỡ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và vai trò của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời giáo dục răn đe trong toàn xã hội về tệ nạn cờ bạc nói chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, số tiền đánh bạc không lớn (3.720.000đ), phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với những phân tích và nhận xét trên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát giáo dục của gia đình và xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 3.720.000 đồng, trong đó: 1.500.000 đồng tạm giữ trên chiếu bạc; 1.070.000 đồng, thu giữ của Trương Quang C; 420.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Phi H; 730.000 đồng do Nguyễn Văn T1 tự nguyện giao nộp, tất cả là tiền dùng vào việc đánh bạc, nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc chiếu màu xanh, kích thước (1,6x1,8)m, là tài sản của anh T không có giá trị sử dụng, anh T không có yêu cầu nhận lại và 02 bộ bài Tây, loại 52 quân bài/01 bộ, đã qua sử dụng là công cụ mà bị cáo D sử dụng để đánh bạc, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này đối với Nguyễn Phi H, Trương Quang C và Nguyễn Văn T1 cùng tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn D vào ngày 11/4/2020, nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Do vậy, Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, là phù hợp.

Đối với Huỳnh Văn H1 cùng tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn D vào ngày 11/4/2020, nhưng do đã tử vong vào ngày 17/4/2020, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với ông Nguyễn Danh T là chủ căn nhà tại thôn 10, xã H, thành phố B, khi vào nhà thấy bị cáo Nguyễn D cùng các đối tượng T1, H1, H và C đang đánh bạc, ông T đã yêu cầu bị cáo Nguyễn D và mọi người chấm dứt hành vi đánh bạc. Bản thân ông T không giúp sức hay được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với ông T và không kê biên đối với căn nhà trên, là phù hợp.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự 2015.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn D** phạm tội “*Đánh bạc*”.

Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn D 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Công an Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk ấn định thời gian người chấp hành có mặt tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Nguyễn D cho Ủy ban nhân dân xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ một phần thu nhập trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ với mức 200.000đ/tháng (3.600.000đồng/18tháng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.720.000 đồng, là tiền dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chiếu màu xanh, kích thước (1,6x1,8m), và 02 bộ bài Tây, loại 52 quân bài/01 bộ, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo sử dụng để đánh bạc.

*(Đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/8/2020 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí của Tòa án: Bị cáo Nguyễn D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma thuột;
- Thi hành án phạt tù;
- Chi cục THADS Tp. BMT;
- Bị cáo, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Vũ Văn Tú**